TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HC-PT
Ngày: 08-9-2017
V/v khiếu kiện quyết định
thu hồi đất.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Minh Trang**.

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Tài Đức**.

Ông **Nguyễn Thành Tấn**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Ngọc Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Châu Thùy Tam -** Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 02/2017/TLPT-HC ngày 01 tháng 6 năm 2017 về *"khiếu kiện quyết định thu hồi đất"*.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2017/QĐPT-HC ngày 20 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1925.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông **Võ Minh H1**, sinh năm 1958 và bà **Danh Thị Kim T**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp G, xã Gành D, huyện P, tỉnh Kiên Giang

- *Người bị kiện:* **Ủy ban nhân dân huyện P**.

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đinh Khoa T** – Chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Khoa T*: Ông **Huỳnh Quang H** – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1925 (là người khởi kiện).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Võ Văn H và người đại diện theo ủy quyền (ông Võ Minh H1 và bà Danh Thị Kim T) trình bày:***

Ngày 20/11/2013 Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) huyện P ban hành Quyết định số 5616/QĐ-UBND thu hồi của ông Võ Văn H diện tích 19.512,4m^2 đất rừng đặc dụng tại ấp G, xã Gành D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 26/11/2013 UBND huyện P ban hành Quyết định 5750/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 bồi thường, hỗ trợ cho ông Võ Văn H số tiền 84.008.900 đồng (tám mươi bốn triệu không trăm lẽ tám ngàn chín trăm đồng). Trong đó, bồi thường hòa màu và vật kiến trúc 5.864.800 đồng, hỗ trợ về đất đai 78.144.100 đồng.

Không đồng ý việc bồi thường, hỗ trợ nêu trên, ông H đã khiếu nại đến UBND huyện P.

Ngày 09/9/2014 ông Võ Văn H khởi kiện Quyết định thu hồi đất số 5616/QĐ-UBND.

Ngày 10/12/2015 Chủ tịch UBND huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 6479/QĐ-CC áp dụng biện pháp cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Võ Văn H.

Ngày 30/5/2016 Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 2443/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn H, khiếu nại việc UBND huyện P không xem xét, bồi thường quyền sử dụng diện tích đất 19.512,4m^2 và cây trồng, yêu cầu xem xét hỗ trợ tái định cư. Nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông H.

Ông H cho rằng việc UBND huyện P thu hồi đất của ông để giao cho Công ty tư nhân làm kinh tế là không đúng theo quy định của Luật đất đai năm 2013.

Diện tích đất bị thu hồi ông H có quá trình sử dụng liên tục từ tháng 02/1993. Ông H có trồng các loại cây ăn trái như xoài, đào, dừa, chuối…Năm 2001 UBND xã Gành D di dời toàn bộ dân cư Bãi Dài ra khỏi vị trí đất họ đang canh tác, vì cho rằng những hộ dân này lấn chiếm đất rừng. Gia đình ông H chấp hành di dời, đồng thời yêu cầu UBND xã cung cấp chủ trương của UBND huyện

P, UBND tỉnh Kiên Giang về việc di dời các hộ dân nhưng không được giải quyết.

Năm 2003 ông H quay về phần đất 19.512,4m^2 canh tác. Đến đầu năm 2004 UBND xã Gành D buộc gia đình ông H giao lại diện tích đất đang sử dụng. Năm 2007 ông H tiếp tục quay về phần đất này để sử dụng.

Đất của ông H là đất trồng cây lâu năm, đến tháng 6/1998 UBND tỉnh Kiên Giang mới quy hoạch đất rừng đặc dụng. Nay trong quyết định thu hồi đất ghi diện tích đất của ông H là loại đất rừng đặc dụng ông không đồng ý.

Ông H yêu cầu Tòa án hủy Quyết định thu hồi đất số 5616/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện P.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Võ Minh H1 và bà Danh Thị Kim T xác định ông bà đã khởi kiện Quyết định 6479/QĐ-CC ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện P về việc cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn H tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang và đã được thụ lý giải quyết nên không yêu cầu trong vụ án này.

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, UBND huyện P và người đại diện trình bày:***

Ngày 19/7/2007 UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 1336/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án quy hoạch chi tiết xây dựng Khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 26/02/2008 UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 439/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án tổng thể bồi thường khu vực quy hoạch đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái Bãi Dài của Công ty S tại xã Gành D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 18/3/2009, UBND huyện P ban hành Thông báo số 70/TB-UBND về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để xây dựng Khu du lịch sinh thái Bãi Dài.

Ngày 20/11/2013 UBND huyện P ban hành Quyết định số 5616/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với ông Võ Văn H để thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái Bãi Dài. Tại Điều 1 của quyết định thể hiện thu hồi diện tích đất 19.512,4m^2, loại đất rừng đặc dụng là đúng diện tích, đúng mục đích sử dụng đất.

**** Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện P đã tuyên xử:***

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn H.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

**** Ngày 22 tháng 3 năm 2017, ông Võ Văn H đã kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:***

Yêu cầu Tòa án cấp phúc hủy Quyết định số 5616/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện P về việc thu hồi diện tích đất 19.512,4m^2 của ông Võ Văn H để thực hiện dự án khu du lịch sinh thái Bãi Dài tại xã Gành D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn H trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. UBND huyện P cho rằng thu hồi đất giao cho Công ty S là không đúng, vì hiện tại dự án này thuộc tập đoàn V. Ông yêu cầu Hội đồng xét xử hủy Quyết định số 5616/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện P và hủy bản án sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu:

+ Về chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

+ Về nội dung:

Đối với diện tích đất của ông H liên quan đến ba quyết định: Quyết định số 5616/QĐ-UBND ngày 20/11/2013 của UBND huyện P về việc thu hồi đất, Quyết định 6479/QĐ-CC ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện P về việc cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn H. Tòa án nhân dân huyện P đã thụ lý, giải quyết đối với Quyết định số 5616/QĐ-UBND theo Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017. Còn đối với Quyết định 6479/QĐ-CC và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ông H đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang và được thụ lý thành hai vụ án. Xét thấy, tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết đối với Quyết định số 5616/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, do liên quan đến Quyết định 6479/QĐ-CC và Quyết định số 2443/QĐ-UBND mà ông H khởi kiện và được thụ lý tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang nên Tòa án nhân dân huyện P xét xử riêng biệt đối với Quyết định số 5616/QĐ-UBND là không xem xét toàn diện nội dung vụ án. Vì cả ba quyết định nêu trên có liên hệ mật thiết với nhau nên cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để nhập ba vụ án trên thành một vụ án để xét xử triệt để.

Từ những cơ sở trên, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang là chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn H, hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đại diện hợp pháp cho người bị kiện có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 157 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người bị kiện.

[2] Phần diện tích đất 19.512,4m^2 có nguồn gốc do gia đình ông Võ Văn H khai khẩn. Ngày 20/11/2013 UBND huyện P ban hành Quyết định số 5616/QĐ-UBND để thu hồi toàn bộ phần diện tích đất nói trên giao cho Công ty S, do phần đất này là đất rừng đặc dụng do Nhà nước quản lý. Ông Võ Văn H khởi kiện Quyết định số 5616/QĐ-UBND vào ngày 10/9/2014 tại Tòa án nhân dân huyện P là đúng đối tượng khởi kiện, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết vụ án vào ngày 17/12/2015 là đúng quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2010.

Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án nhân dân huyện P thụ lý giải quyết đối với Quyết định số 5616/QĐ-UBND thì Chủ tịch UBND huyện P đã ban hành Quyết định 6479/QĐ-CC ngày 10/12/2015 về việc cưỡng chế thu hồi đất và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn H và ông H đã khởi kiện hai quyết định này tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các đương sự có trình bày về việc ông H đã khởi kiện Quyết định 6479/QĐ-CC ngày 10/12/2015 và Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của Chủ tịch UBND huyện P nêu trên và đang được Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết. Tại Bản án sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện P cũng nhận định nội dung này. Mặc dù thời điểm cấp sơ thẩm thụ lý để giải quyết là đúng thẩm quyền nhưng ông H đã khởi kiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định cưỡng chế tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang nhưng chưa được giải quyết xong, cấp sơ thẩm lẽ ra phải chuyển hồ sơ vụ án về

Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang để giải quyết chung trong cùng một vụ án mới giải quyết được toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H. Mặt khác, ông H cho rằng quyết định thu hồi đất của UBND huyện P xác định đất của ông H thuộc đất rừng đặc dụng là không đúng mà phải là đất trồng cây lâu năm. Để xem tính hợp pháp của quyết định thu hồi đất thì phải xem xét tính hợp pháp của quyết định giải quyết khiếu nại. Cấp sơ thẩm đã xét xử bác đơn khởi kiện của ông H đối với Quyết định số 5616/QĐ-UBND làm ảnh hưởng đến việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của các Quyết định 6479/QĐ-CC và Quyết định số 2443/QĐ-UBND đã nêu trên.

Do đó HĐXX cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để giao cho Tòa hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý, xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Do bản án hành chính bị hủy về phần thủ tục nên không xét yêu cầu kháng cáo về nội dung của ông Võ Văn H.

Về án phí: Án phí hành chính sơ thẩm sẽ được quyết định khi vụ án được giải quyết lại. Ông H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Hủy bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 13/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện P. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm được quyết định khi vụ án được giải quyết lại.
- Án phí phúc thẩm: Ông Võ Văn H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho ông H số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003789 ngày 27/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/9/2017).

***Nơi nhận*:** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND, THA huyện Phú Quốc;
- Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Minh Trang

Thành viên **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Hội đồng xét xử

Nguyễn Thành Tấn **Huỳnh Tài Đức** **Ngô Thị Minh Trang**